TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-PT

Ngày : 12 – 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Ngọc Linh

2. Ông Nguyễn Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuần – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2022/TLPT-HS ngày 24/6/2022 đối với bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phi H (H Ghe), sinh ngày 01/01/1957; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp Q, xã Q, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Đặng Thị Ơ (đã chết); vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1962 và có 03 người con; anh chị em ruột có 10 người;

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/3/2022;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Võ Hoài Nh, Bùi Thanh B và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 của năm 2021, Nguyễn Phi H (H Ghe) đến gặp và thỏa thuận kêu Võ Hoài Nh lấy trộm 01 cây mai vàng cao 130cm, hoành gốc 35cm của ông Đặng Văn L tại ấp Q, xã Q, huyện A về bán lại cho H với giá 500.000 đồng thì Nh đồng ý; Nh kể lại sự việc cho Bùi Thanh B và cả hai cùng thống nhất thực hiện. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nh rủ B cùng đi lấy trộm nhưng B không đồng ý do trời còn sáng nên Nh một mình đi bộ đến nhà ông L để lấy trộm cây mai. Do cây mai quá nặng nên Nh lấy trộm cây hoa giấy cao 110cm, hoành gốc 34cm của ông L cạnh đó đem về bán cho Hải với giá 200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền thì Nh và B cùng nhau tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 01 giờ rạng sáng hôm sau, Nh tiếp tục rủ B đến nhà ông L lấy trộm cây mai thì B đồng ý rồi cả hai cùng đi bộ đến nhà ông L; khi đến nơi, B đứng cảnh giới, Nh vào lấy trộm cây mai; sau khi trộm được cây mai thì Nh và B đem về bán cho H với giá 500.000 đồng. Do nghe được thông tin khu vực gần nhà ông L có camera an ninh nên Nh và B đến gặp H thỏa thuận lấy lại cây hoa giấy và cây mai của ông L đem trả lại chỗ cũ để tránh bị phát hiện. H yêu cầu Nh trả lại số tiền H đã đưa trước đó thì Nh thỏa thuận sẽ lấy trộm các cây mai khác để trừ dần thì H đồng ý. Sau khi nhận lại cây hoa giấy và cây mai thì Nh và B đem trả lại chỗ cũ cho ông L.

Tiếp sau đó trong khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 8/2021 (không rõ ngày), Võ Hoài Nh, Bùi Thanh B lợi dụng việc sơ hở trong quản lý tài sản của người dân trên địa bàn các xã Quốc T, Khánh A, Khánh B, Nhơn H thuộc huyện An Phú, tỉnh An Giang để tiếp tục lấy trộm nhiều tài sản mang bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 7/2021, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,6m, chu vi gốc 0,2m; giá trị 333.000 đồng; cây số 05) tại khu vực gần nhà mồ (chưa xác định được nhân thân) thuộc ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó cả hai đem bán cho Nguyễn Phi H thu lợi 100.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Sau vụ thứ nhất khoảng vài ngày, Nh và Dương Văn T lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,52m, chu vi gốc 0,2m; giá trị 833.000 đồng; cây số 06) của ông Võ Văn G tại cơ sở cây kiểng thuộc ấp Đồng Ky, xã Quốc Thái, huyện An Phú.

- Vụ thứ ba: Sau vụ thứ hai khoảng một ngày, Nh lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,66m, chu vi gốc 0,12m; giá trị 516.000 đồng; cây số 03) tại nhà dân (chưa xác định được nhân thân) thuộc khu vực ấp B, xã N, huyện A, mang hai cây mai số 03 và số 06 bán cho Nguyễn Phi H thu lợi 200.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Ngày 24/7/2021, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,95m, chu vi gốc 0,25m; giá trị 216.000 đồng; cây số 07) của ông Nguyễn Văn H tại ấp T, xã K, huyện A. Sau đó cả hai đem bán cho Nguyễn

Phi H thu lợi 150.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Ngày 27/7/2021, Nh lấy trộm 01 cây mai (cao 1,3m, chu vi gốc 0,23m, dáng "Long đế thú"; giá trị 3.333.000 đồng; cây số 01) và 01 cây mai (cao 0,65m, chu vi góc 0,18m, dáng "Phụ tử"; giá trị 2.000.000 đồng; cây số 02) của ông Huỳnh Văn Q tại ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó, Nh và B đem bán cho Nguyễn Phi H thu lợi 400.000 đồng.

- Vụ thứ sáu: Ngày 28/7/2021, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,95cm, chu vi gốc 0,13m; giá trị 1.433.000 đồng; cây số 11) của ông Dương Thanh H tại khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó, cả hai đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi 200.000 đồng.

- Vụ thứ bảy: Sau vụ thứ sáu khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,57m, chu vi gốc 0,26m; giá trị 433.000 đồng; cây số 04) của ông Võ Văn G tại cơ sở cây kiểng thuộc ấp Đ, xã Q, huyện A. Sau đó cả hai đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi 200.000 đồng.

- Vụ thứ tám: Sau vụ thứ bảy khoảng vài ngày, Nh lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 01m, chu vi gốc 0,15m; giá trị 1.360.000 đồng; cây số 12) của ông Nguyễn Văn M tại khu vực ấp Đ, xã Q, huyện A. Sau đó, Nh và B đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi khoảng 200.000 đồng.

- Vụ thứ chín: Sau vụ thứ chín khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,87m, chu vi gốc 0,13m; giá trị 733.000 đồng; cây số 14) của ông Trần Văn K tại khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó, cả hai đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi khoảng 200.000 đồng.

- Vụ thứ mười: Sau vụ thứ chín khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,46m, chu vi gốc 0,12m; giá trị 100.000 đồng; cây số 08) và 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,33m, chu vi gốc 0,1m; giá trị 50.000 đồng; cây số 09) tại nhà người dân (chưa xác định được nhân thân) thuộc khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó cả hai đem bán cho Nguyễn Phi H thu lợi 150.000 đồng.

- Vụ thứ mười một: Sau vụ thứ mười khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 1,1m, chu vi gốc 0,11m; giá trị 433.000 đồng; cây số 04) của bà Bùi Thị Cẩm X tại khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó, cả hai đem bán cho Nguyễn Phi H thu lợi 200.000 đồng.

- Vụ thứ mười hai: Khoảng đầu tháng 8/2021, Nh và Dương Văn T lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng, cao 0,86m, chu vi gốc 0,1m; giá trị 1.000.000 đồng; cây số 10) của ông Nguyễn Trung H tại khu vực ấp S, xã Khánh B, huyện A. Sau đó, Nh và B đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi 400.000 đồng.

- Vụ thứ mười ba: Sau vụ thứ mười hai khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 01 cây mai (cây mai vàng cao 1,05m, chu vi gốc 0,14m; giá trị 833.000 đồng; cây số 15) tại nhà người dân (chưa xác định được nhân thân) thuộc khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Sau đó, cả hai đem bán cho Đỗ Văn L thu lợi khoảng 200.000 đồng.

- Vụ thứ mười bốn: Sau vụ thứ mười ba khoảng vài ngày, Nh và B lấy trộm 02 ống kim loại, mỗi ống dài 2,5m, đường kính 0,5cm, đã qua sử dụng (giá trị 100.000 đồng) tại nhà người dân (chưa xác định được nhân thân) thuộc khu vực ấp Q, xã Q, huyện A. Đến khoảng 05 giờ ngày 07/8/2021 Nh lấy trộm 02 miếng sắt vụn, nặng 02kg (giá trị 16.000 đồng) của anh Trần Văn S tại khu vực ấp Đ, xã Q, huyện A. Sau đó, Nh và B đem bán các tài sản trên cho bà Phan Thị G thu lợi 102.000 đồng.

Tại các Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG.TTHS ngày 08/9/2021, 52/KL-HĐĐG.TTHS ngày 28/10/2021, 51/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/12/2021 và 14/KL-HĐĐG.TTHS ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang xác định, tổng giá trị tài sản bị lấy trộm là: 18.888.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Ngoài những tài sản đã được xử lý giao trả cho bị hại, hiện vật chứng đang được thu giữ gồm 02 ống kim loại mỗi ống dài 2.5m, đường kính 05cm, dày 02mm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây mai vàng cao 0.66m, chu vi gốc 0.12m; 01 (một) cây mai vàng cao 0.6m, chu vi gốc 0.2m; 01 (một) cây mai vàng cao 0.46m, chu vi gốc 0.12m; 01 (một) cây mai vàng cao 0.33m, chu vi gốc 0.1m; 01 (một) cây mai vàng cao 1.05m, chu vi gốc 0.14m.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT–VKSAP-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã truy tố Võ Hoài Nh, Bùi Thanh B, Nguyễn Phi H (H Ghe) đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/5/2022 bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) có đơn kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm

chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) về tội "Trộm cắp tài sản" và tuyên phạt 01 (một) năm tù là đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới làm cơ sở xem xét cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe), giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo chỉ gợi ý để Võ Hoài Nh, Bùi Thanh B lén lút nhiều lần trộm cắp cây kiểng đem về bán cho bị cáo. Bị cáo thấy hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) thì thấy: Bị cáo là người lớn tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo H không trực tiếp trộm cắp tài sản nhưng hành vi gợi ý, xúi giục và thúc đẩy người khác thực hiện việc trộm cắp cũng được xem là đồng phạm trong tội "Trộm cắp tài sản" theo Bộ luật hình sự quy định. Với bản tính tham lam, muốn có được tài sản của người khác một cách hợp pháp mà không phải đi trộm, H gợi ý và chủ động mua tài sản Nh, B trộm được với giá rẻ biến thành tài sản của mình nhằm che giấu hành vi phạm tội. Không những bị cáo H đã cùng với các bị cáo Nh, B thực hiện tội phạm 01 lần mà đến 06 lần chỉ trong thời gian ngắn, thu lợi bất chính số tiền 12.980.000 đồng. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội. Khi lượng hình có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đây không phải là mức án nặng như bị cáo trình bày. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Phú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Phi H (H Ghe) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện,thi (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Ngọc Sơn